



PSI

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

BÁO CÁO KINH TẾ VĨ MÔ

THÁNG 05/2024

Người thực hiện: Vũ Thị Ngọc Lê

Ngày 07/05/2024



www.psi.vn

KINH TẾ THẾ GIỚI

- **Các tổ chức nghiên cứu nâng triển vọng tăng trưởng kinh tế Trung Quốc** dựa trên sự phục hồi của nhu cầu thế giới giúp cho hoạt động xuất khẩu của Trung Quốc tăng trở lại.
- **Ngành sản xuất Nhật Bản lần đầu mở rộng sau 1 năm** nhờ ngành sản xuất ô tô và vật liệu bán dẫn khởi sắc. Đồng Yên yếu đã giúp nhu cầu đối với hàng hoá Nhật tăng lên và ngành du lịch sôi động.
- **Thị trường việc làm Mỹ tiếp tục chậm lại**, các công ty nhỏ bắt đầu giảm số lượng nhân viên. Ngược lại, niềm tin tiêu dùng lại tích cực khi người dân lạc quan về thị trường chứng khoán.
- **Châu Âu chứng kiến hoạt động kinh doanh mở rộng với tốc độ nhanh nhất trong vòng 1 năm**, hứa hẹn sẽ giúp kinh tế khu vực tăng trưởng dương trong Q2/2024. **ECB cắt giảm lãi suất 25bps** đúng như những thông điệp đưa ra trước đó.

KINH TẾ VIỆT NAM

- **Ngành sản xuất tiếp tục mở rộng** do nhu cầu tăng lên và được dẫn dắt bởi sự gia tăng của số lượng đơn hàng nội địa.
- **Sức mua nội địa nóng dần theo mùa du lịch hè**. Dịch vụ lữ hành, ăn uống, lưu trú ghi nhận tăng trưởng mạnh. Lượng khách quốc tế tới Việt Nam đã vượt mức trước dịch Covid-19.
- **Hoạt động xuất nhập khẩu sôi động**. Nhập khẩu tăng tới 26.1% trong tháng 5 khiến cán cân thương mại trong tháng -1 tỷ USD.
- **Lạm phát 5 tháng đầu năm tăng 4.03%** do yếu tố cầu kéo.
- **Lãi suất kỳ hạn ngắn tiếp tục tăng**. Tỷ giá ổn định trong tháng 5.

LỊCH SỰ KIỆN VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN THÁNG 6



03/06	Nhật: Chi tiêu vốn Q1/2024
06/06	EU: ECB công bố lãi suất điều hành
	Mỹ: Số liệu XNK T4, thất nghiệp 5/2024
07/06	TQ: Số liệu XNK 5/2024
	Mỹ: Số liệu việc làm 5/2024
12/06	Mỹ: Lạm phát 5/2024
	TQ: Lạm phát 5/2024
13/06	Mỹ: FED công bố lãi suất điều hành
	Nhật: BoJ công bố lãi suất điều hành
17/06	TQ: Doanh số bán lẻ, giá nhà, SLCN T5
18/06	Mỹ: Doanh số bán lẻ, SLCN 5/2024
20/06	TQ: Lãi suất cho vay cơ sở 1 năm, 5 năm
21/06	Nhật: Lạm phát 5/2024
28/06	Mỹ: PCE 5/2024
30/06	TQ: PMI 6/2024 (Cục Thống kê)

THÁNG 06

Su	Mo	Tu	We	Th	Fr	Sa
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29
30						

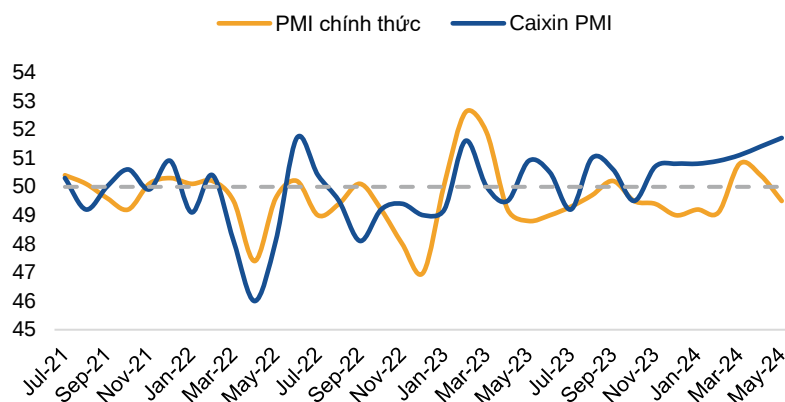


CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

THẾ GIỚI



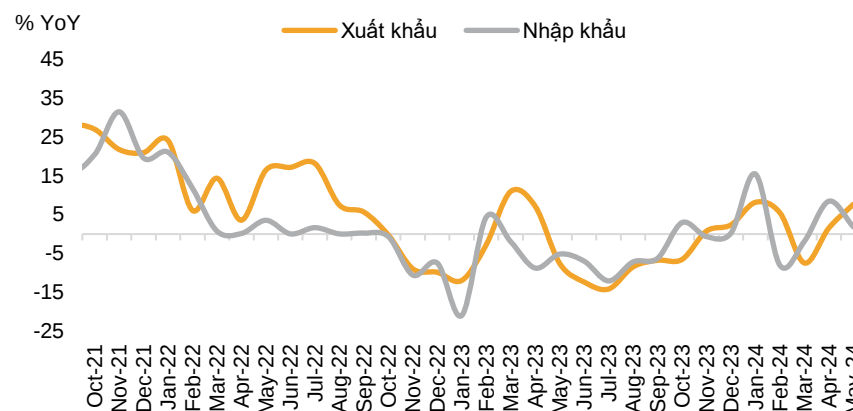
Nhu cầu quốc tế với hàng hoá Trung Quốc tăng trong khi nhu cầu nội địa vẫn thấp



Dù vậy, IMF và Moody's đều đã nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Trung Quốc năm 2024 lên lần lượt 5% (+0.4đpt) và 4.5% (+0.5đpt) so với báo cáo gần nhất. Nhìn chung, các tổ chức nghiên cứu đều cho rằng kinh tế Trung Quốc đang hồi phục tích cực hơn nhờ sự phục hồi từ nhu cầu quốc tế dẫn tới tăng trưởng giá trị xuất khẩu. Tuy nhiên, sự hồi phục của các thành phần kinh tế không đồng đều, động lực tăng trưởng chưa ổn định và nền kinh tế vẫn phải dựa nhiều vào sự hỗ trợ từ các chính sách tài khoá và tiền tệ mở rộng.

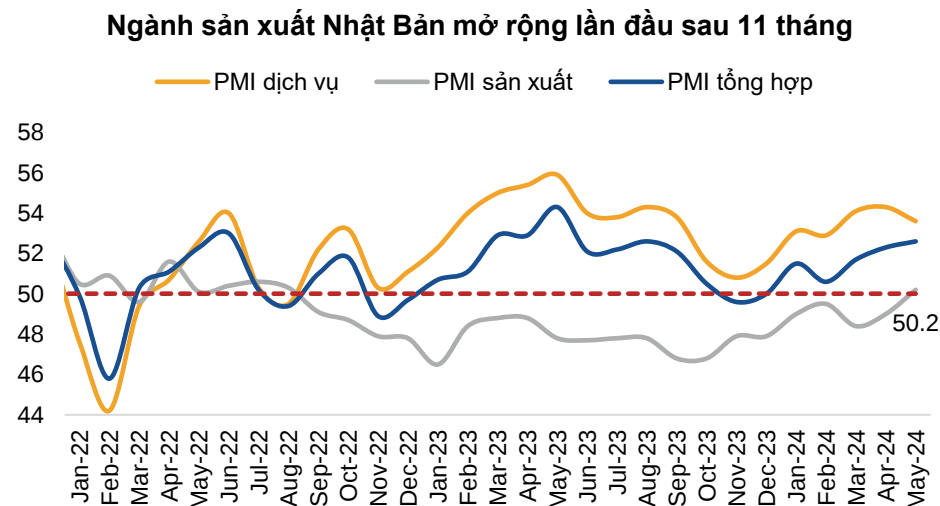
Caixin PMI và PMI chính thức có sự khác biệt rõ rệt cho thấy hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục cải thiện nhờ nhu cầu quốc tế hồi phục trong khi nhu cầu nội địa tiếp tục tăng trưởng chậm. Bên cạnh đó, sự phân hoá của 2 chỉ số cũng là dấu hiệu cho việc kinh tế Trung Quốc hồi phục chưa rõ ràng và vẫn đang phải đối mặt với nhiều thách thức, nhất là từ khủng hoảng bất động sản và tỷ lệ thất nghiệp ở người trẻ vẫn neo ở mức cao.

Xuất khẩu hàng hoá Trung Quốc tăng trưởng trở lại



PMI SẢN XUẤT NHẬT BẢN VƯỢT MỨC 50 ĐIỂM

PMI sản xuất của Nhật Bản có tháng đầu tiên vượt lên trên 50 điểm sau 11 tháng liên tiếp ngành sản xuất thu hẹp. Ngành sản xuất của Nhật Bản tăng trưởng chủ yếu nhờ sự hồi phục của ngành sản xuất ô tô và vật liệu bán dẫn. Tồn kho nguyên vật liệu đầu vào và thành phẩm tăng là những tín hiệu đầu tiên cho thấy nhu cầu đối với hàng hoá của Nhật Bản bắt đầu hồi phục dù mức tăng vẫn còn khá khiêm tốn.



Đồng Yên giảm giá khoảng 10% từ đầu năm tới nay so với USD bất chấp việc BoJ có động thái can thiệp, bán ra 62 tỷ USD trên thị trường ngoại hối. Tuy nhiên, đồng Yên yếu cũng đem lại một số lợi ích cho kinh tế Nhật Bản. Ngành dịch vụ đã duy trì được đà mở rộng suốt từ tháng 9/2022 với PMI dịch vụ tháng 5 đạt 53.8 tiếp tục nhờ vào ngành du lịch sôi động nhu cầu từ các quốc gia châu Á khác tăng lên khi đồng Yên mất giá.

Tính chung lại, PMI tổng hợp tháng 5 của Nhật Bản chứng kiến mức cao nhất kể từ tháng 8/2023, đạt 52.6 điểm. Dù chưa thể khẳng định kinh tế Nhật Bản bắt đầu hồi phục, chúng tôi vẫn đánh giá đây là tín hiệu tích cực đối với nền kinh tế Nhật Bản trên bờ vực suy thoái.

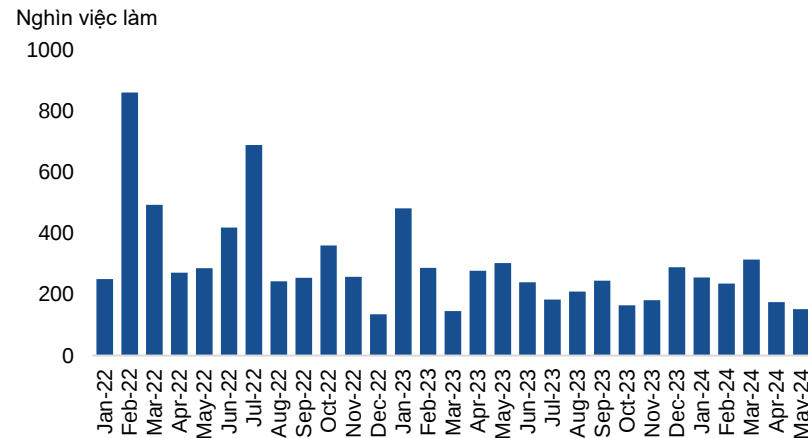
THỊ TRƯỜNG VIỆC LÀM MỸ HẠ NHIỆT

Ngành dịch vụ của Mỹ tăng trưởng trở lại nhưng thị trường việc làm đang dần hạ nhiệt. PMI dịch vụ của Mỹ bật tăng lên mức 53.8 từ mức 49.4 của tháng trước. Số lượng việc làm mới trong tháng 5 xuống mức thấp nhất trong 4 tháng trở lại đây do các doanh nghiệp tư nhân ít tuyển thêm lao động mới và nhiều doanh nghiệp nhỏ bắt đầu cắt giảm nhân viên.

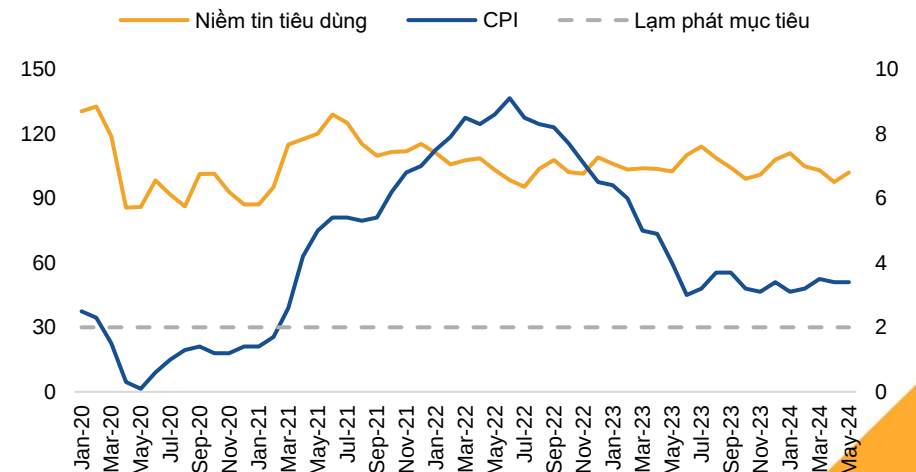
Niềm tin tiêu dùng tại Mỹ bất ngờ cải thiện nhờ sự lạc quan về thị trường chứng khoán dù người dân vẫn lo ngại về lạm phát, lãi suất cao.

FED cho biết sẽ chưa cắt giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 6 tới đây trong bối cảnh tăng giá nhanh của ngành dịch vụ khó kiểm soát và nền kinh tế Mỹ nhìn chung vẫn đang chống chịu tương đối ổn trong môi trường lãi suất cao.

Số lượng việc làm phi nông nghiệp mới tiếp tục giảm trong tháng 5

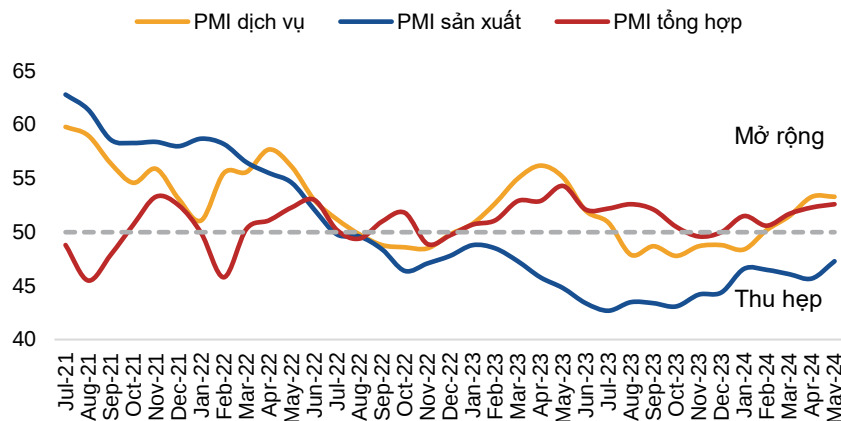


Niềm tin tiêu dùng bất ngờ cải thiện



ECB CẮT GIẢM LÃI SUẤT

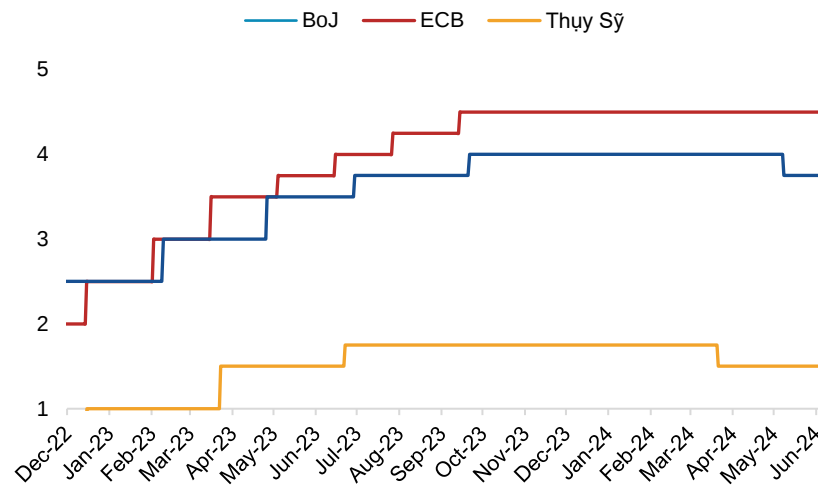
PMI tổng hợp có tháng thứ 3 liên tiếp trên 50 điểm



ECB đã công bố cắt giảm lãi suất sau phiên họp 6/6, đưa lãi suất điều hành của khu vực Euro xuống 4.25% (-25bps) đúng như các thông điệp phát ra trước đó. Lạm phát của khu vực EU tháng 5 ước tính là 2.6%, cao hơn mức 2.4% của tháng trước nhưng không ngoài dự báo của nhà điều hành. Dù vậy, ECB vẫn đưa ra những tuyên bố thận trọng và gần như không thể kỳ vọng NHTW Châu Âu sẽ tiếp tục hạ lãi suất trong kỳ họp tiếp theo vào tháng 7 tới.

Hoạt động kinh doanh của khu vực Euro mở rộng với tốc độ nhanh nhất trong 1 năm nhờ khu vực dịch vụ tăng trưởng tích cực, kéo PMI tổng hợp lên 52.2 điểm, mở rộng tháng thứ 3 liên tiếp, hứa hẹn khiến nền kinh tế châu Âu ghi nhận quý 2 tăng trưởng dương sau khi có GDP ước tính quý 1 giảm 0.1% so với quý trước.

ECB cắt giảm lãi suất điều hành 25bps





CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.



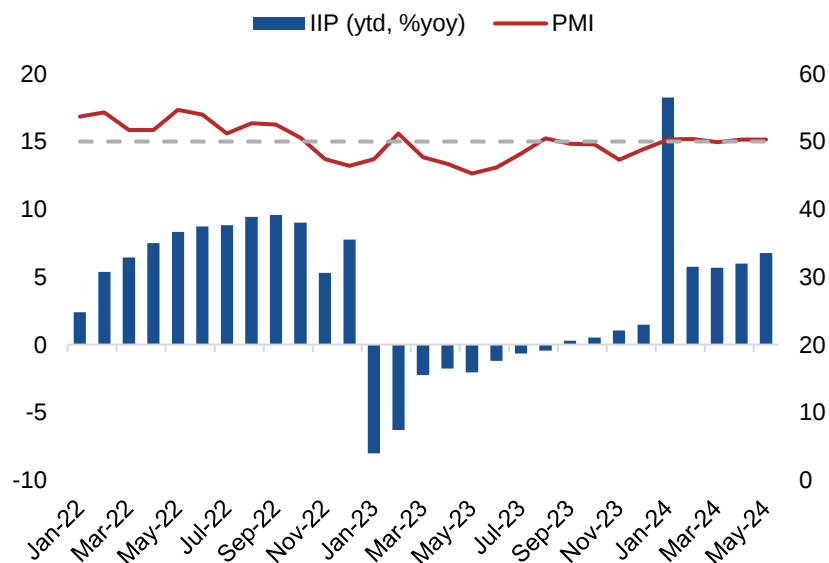
VIỆT NAM

NGÀNH SẢN XUẤT TIẾP TỤC MỞ RỘNG

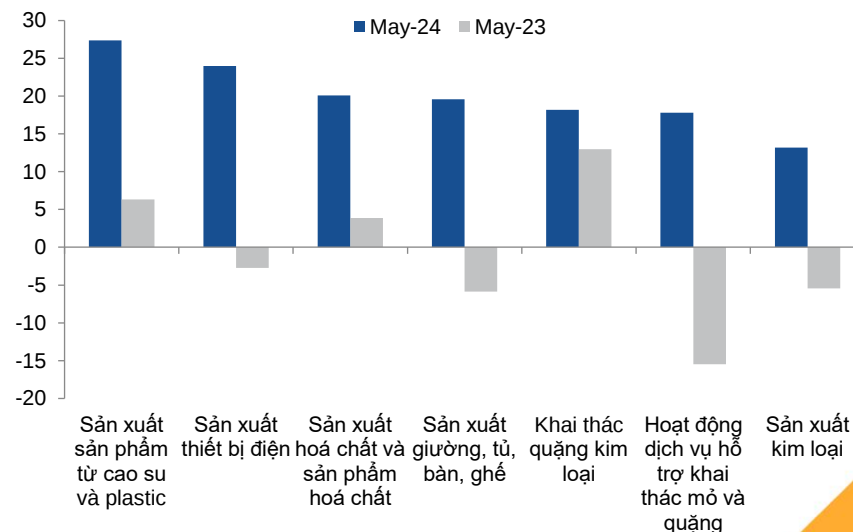
Ngành sản xuất của Việt Nam tiếp tục mở rộng trong tháng 5. Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP lũy kế 5 tháng đã tăng 6.8% so với cùng kỳ. Trong đó, nhóm ngành công nghiệp nhẹ như sản xuất cao su, plastic, hoá chất, dệt may, sản phẩm gỗ tiếp tục ghi nhận tăng trưởng ấn tượng. Đồng thời, nhóm ngành khai thác quặng kim loại cũng tăng trưởng nhanh cho thấy sự phục hồi tương đối đồng đều của ngành kinh tế dẫn tới tăng nhu cầu đối với nguyên vật liệu sản xuất.

Khảo sát của S&P cũng cho thấy số lượng đơn hàng mới tiếp tục tăng trong tháng 5 và nhu cầu nội địa đóng vai trò quan trọng hơn trong đà tăng của số lượng đơn hàng mới, phản ánh sức mua trong nước cải thiện.

Ngành sản xuất tiếp tục mở rộng



Top các ngành công nghiệp tăng trưởng nhanh nhất (YTD-%yoy)

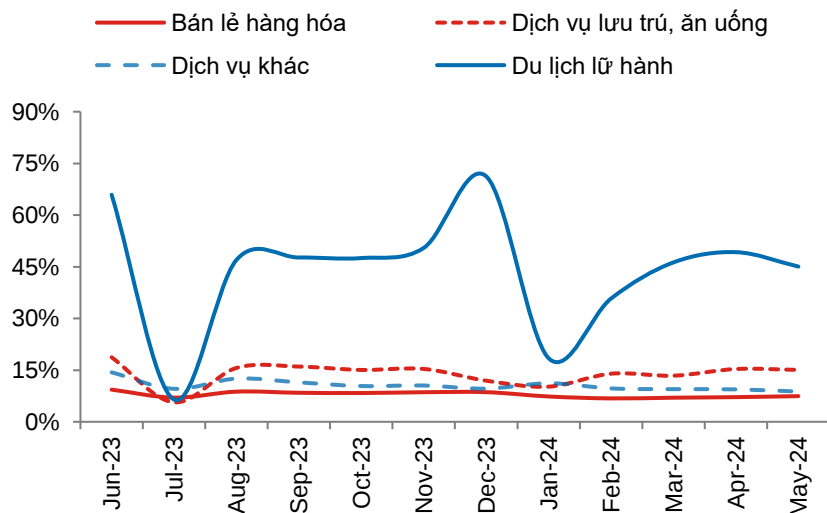


SỨC MUA NỘI ĐỊA TĂNG TRONG MÙA DU LỊCH

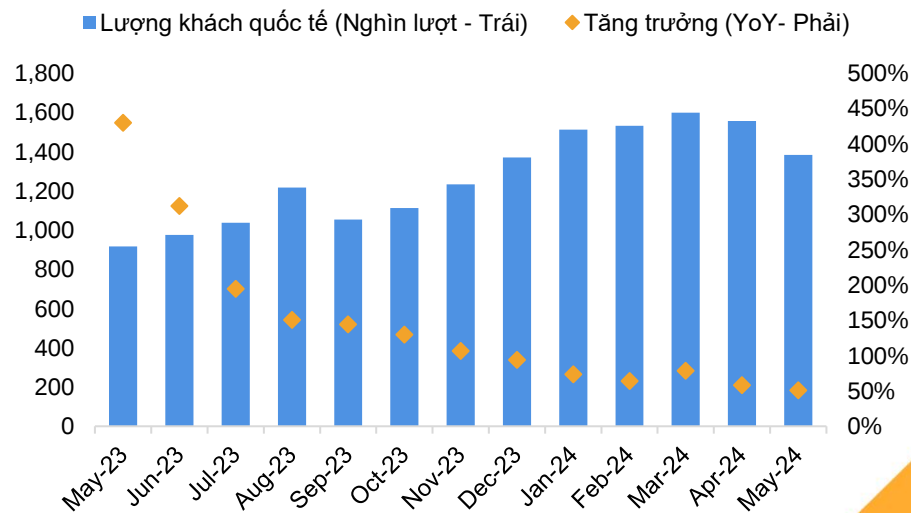
Doanh số bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng lũy kế 5 tháng đã tăng 8.65% so với cùng kỳ. Trong đó, dịch vụ lưu trú, ăn uống và dịch vụ lữ hành tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng. Giai đoạn cao điểm du lịch hè đang diễn ra là động lực quan trọng thúc đẩy tiêu dùng nội địa. Dù vậy, bán lẻ hàng hoá vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khá chậm, chỉ đạt 4.5% sau khi loại trừ yếu tố giá.

Lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 5 đã tăng 51% so với cùng kỳ. Tính chung 5 tháng đầu năm, tổng lượt khách quốc tế đến Việt Nam đã tăng 3.9% so với cùng thời kỳ của năm 2019 (trước khi xảy ra dịch Covid).

Tiêu dùng được thúc đẩy bởi tăng trưởng của du lịch trong mùa cao điểm



Khách quốc tế đến Việt Nam đạt trên 1 triệu lượt mỗi tháng



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

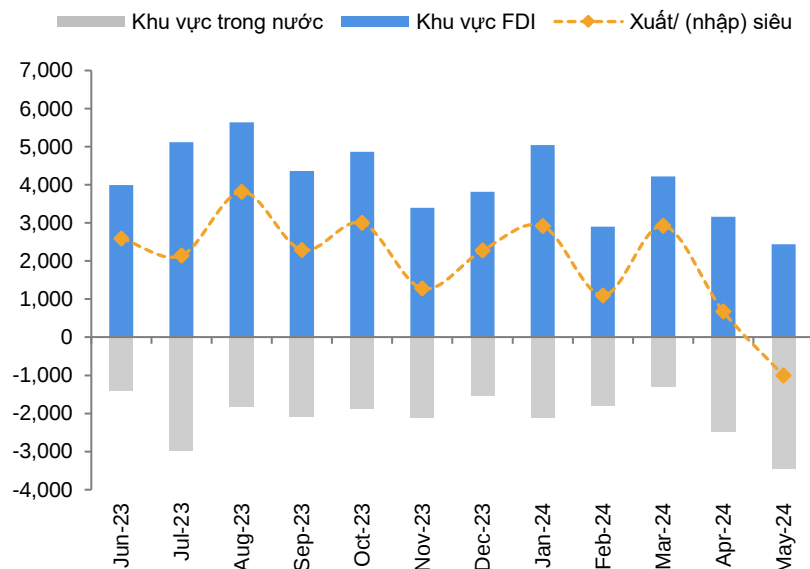
CÁN CÂN THƯƠNG MẠI -1 TỶ USD

Tổng giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 5 đạt 66.62 tỷ USD, tăng 19.3% so với cùng kỳ. Trong đó, xuất khẩu tăng 12.9%, lên 32.81 tỷ USD nhờ nhóm các doanh nghiệp FDI với những mặt hàng xuất khẩu giá trị cao ghi nhận tăng trưởng nhanh hơn.

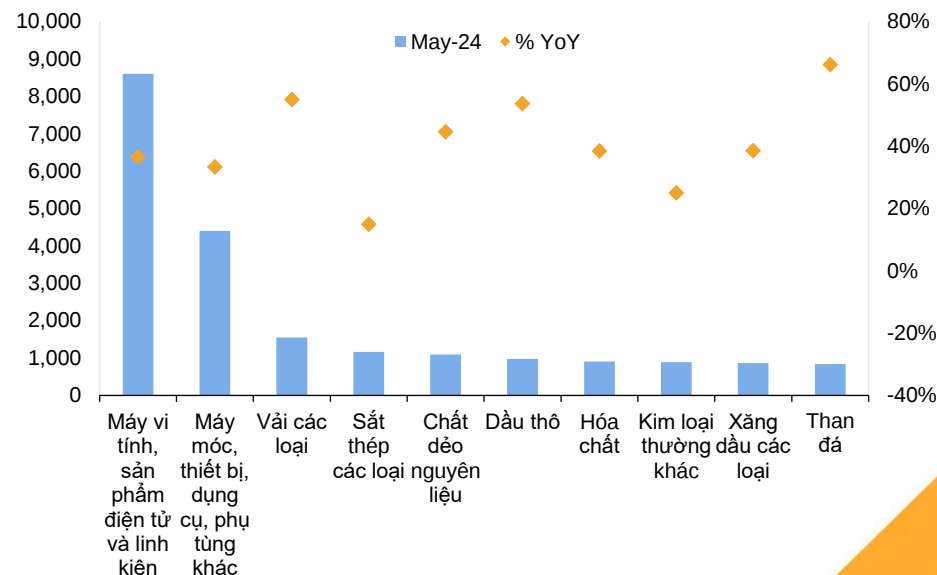
Giá trị hàng hoá nhập khẩu trong tháng 5 đã tăng 26.1% so với cùng kỳ, lên 33.81 tỷ USD. Trong đó, nhóm hàng tư liệu sản xuất chiếm tới 94% giá trị hàng hoá nhập khẩu.

Nhu cầu nhập khẩu tư liệu sản xuất tăng mạnh trong tháng 5 do số lượng đơn hàng mới trong lĩnh vực sản xuất gia tăng đã khiến cho cán cân thương mại trong tháng âm 1 tỷ USD.

Cán cân thương mại tháng 5 âm 1 tỷ USD



Nhập khẩu tư liệu sản xuất tăng mạnh trong tháng 5



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

LẠM PHÁT TIẾP TỤC TĂNG NHIỆT

CPI 5 tháng đầu năm tăng 4.03% YoY. Áp lực lạm phát tiếp tục gia tăng trong bối cảnh nhu cầu nội địa hồi phục. Nhiều nhóm chi phí liên tiếp tăng giá như lương thực, thực phẩm, y tế, giáo dục, nhà ở, vật liệu xây dựng đã khiến cho lạm phát nóng lên trong tháng 5. Bên cạnh đó, giá xăng dầu tăng và nhu cầu đi lại trong mùa du lịch cũng đã khiến chi phí giao thông tăng lên trong khi cùng kỳ ghi nhận giảm.

Chúng tôi cho rằng, áp lực lạm phát có thể sẽ tiếp tục tăng trong những tháng tiếp theo nhưng tốc độ tăng sẽ chậm dần nhờ giá lương thực ổn định hơn.

Chỉ số giá tiêu dùng

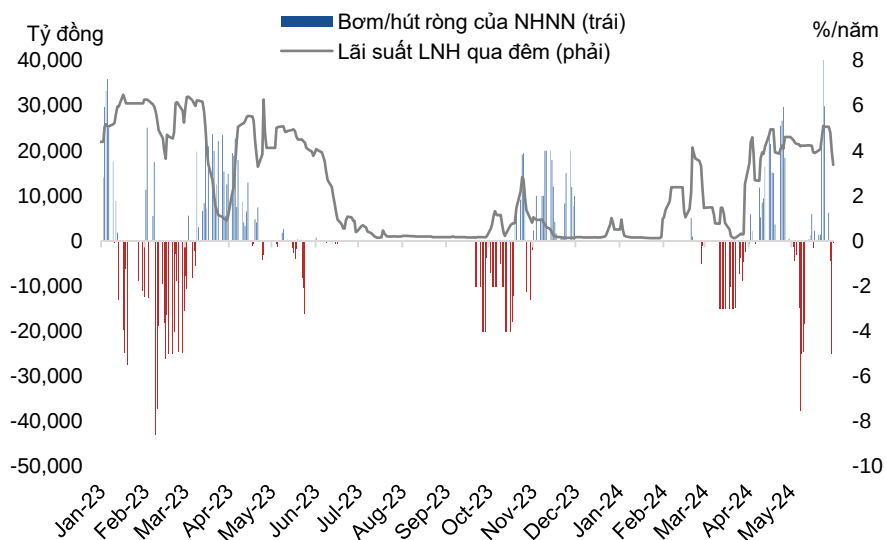
	May-23	Jun-23	Jul-23	Aug-23	Sep-23	Oct-23	Nov-23	Dec-23	Jan-24	Feb-24	Mar-24	Apr-24	May-24
CPI (ytd, %yoy)	3.55	3.29	3.12	3.10	3.16	3.20	3.22	3.25	3.37	3.67	3.77	3.93	4.03
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	4.30	4.14	3.92	3.72	3.62	3.54	3.49	3.44	2.31	3.27	3.53	3.72	3.87
Lương thực	3.77	3.77	3.77	4.17	4.85	5.48	6.17	6.85	15.63	16.49	16.51	16.24	15.96
Thực phẩm	3.80	3.60	3.34	3.04	2.83	2.64	2.48	2.33	-0.34	0.89	1.24	1.55	1.81
Ăn uống ngoài gia đình	5.80	5.66	5.43	5.22	5.08	4.97	4.88	4.79	3.60	3.90	4.03	4.12	4.14
Đồ uống và thuốc lá	3.80	3.70	3.61	3.54	3.48	3.42	3.36	3.29	1.70	2.17	2.33	2.39	2.44
May mặc, mũ nón, giày dép	2.50	2.44	2.38	2.34	2.30	2.27	2.24	2.21	1.39	1.52	1.54	1.61	1.63
Nhà ở và vật liệu xây dựng	6.62	6.60	6.58	6.65	6.73	6.74	6.67	6.58	6.39	5.66	5.40	5.54	5.49
Thiết bị và đồ dùng gia đình	2.56	2.49	2.41	2.34	2.28	2.22	2.15	2.09	1.14	1.23	1.21	1.25	1.27
Thuốc và dịch vụ y tế	0.63	0.63	0.62	0.61	0.61	0.60	0.85	1.23	6.52	6.52	6.51	6.74	6.87
Dịch vụ y tế	0.09	0.09	0.09	0.10	0.10	0.11	0.45	0.97	8.23	8.23	8.21	8.52	8.71
Giao thông	-3.64	-5.08	-5.70	-5.04	-4.16	-3.38	-2.94	-2.49	1.58	2.06	2.27	2.76	3.32
Bưu chính viễn thông	-0.32	-0.37	-0.45	-0.53	-0.62	-0.69	-0.76	-0.81	-1.41	-1.45	-1.46	-1.47	-1.46
Giáo dục	8.39	7.95	7.61	7.28	7.28	7.26	7.35	7.44	8.39	8.47	9.02	8.84	8.70
Dịch vụ giáo dục	8.96	8.46	8.08	7.70	7.69	7.66	7.76	7.85	8.90	9.00	9.63	9.43	9.28
Văn hoá, giải trí và du lịch	4.03	3.74	3.45	3.18	2.98	2.81	2.67	2.55	0.90	1.30	1.35	1.50	1.60
Hàng hoá và dịch vụ khác	3.35	3.36	3.71	3.98	4.20	4.37	4.51	4.65	5.79	6.14	6.20	6.21	6.20
Lạm phát cơ bản	4.83	4.74	4.65	4.57	4.49	4.38	4.27	4.16	2.72	2.84	2.81	2.81	2.78
CPI month (YoY)	2.43	2.00	2.06	2.96	3.66	3.59	3.15	2.98	0.31	0.49	0.03	0.17	0.05

LÃI SUẤT HUY ĐỘNG TIẾP TỤC TĂNG

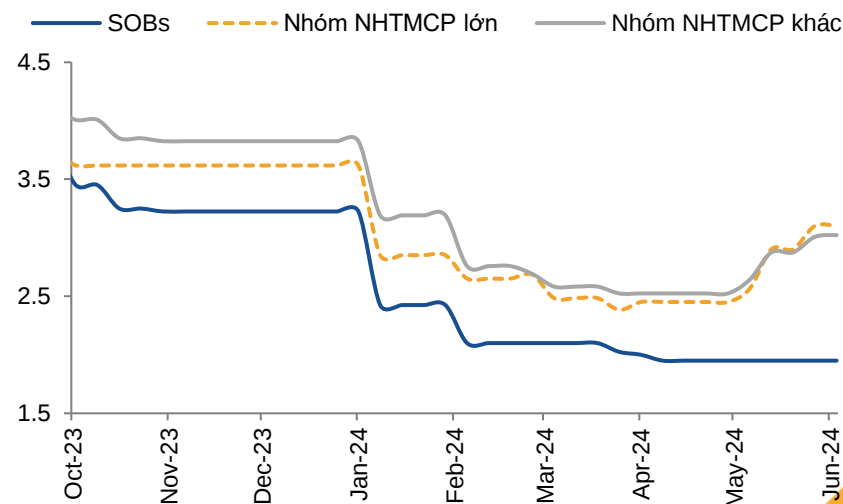
NHNN bơm ròng tiền VND trong tháng 4 nhưng quay lại trạng thái hút ròng từ tháng 5. Dù vậy, thanh khoản thị trường liên ngân hàng cũng đã dần ổn định và lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm nhanh chóng hạ xuống dưới mức 4% trong những phiên giao dịch cuối tháng 5.

Lãi suất huy động trên thị trường 1 tiếp tục tăng ở các kỳ hạn ngắn. Nhóm các NHTM tư nhân đã tiếp tục nâng lãi suất huy động kỳ hạn dưới 12 tháng trong tháng 5 trong khi nhóm NHTM quốc doanh vẫn giữ nguyên lãi suất niêm yết. Chúng tôi cho rằng việc thanh khoản hệ thống được giải toả căng thẳng sẽ giúp cho lãi suất huy động của các NHTM sẽ không tăng nhanh trong thời gian tới.

Hoạt động thị trường tiền tệ và lãi suất LNH qua đêm



Lãi suất huy động kỳ hạn 3 tháng (%/năm)

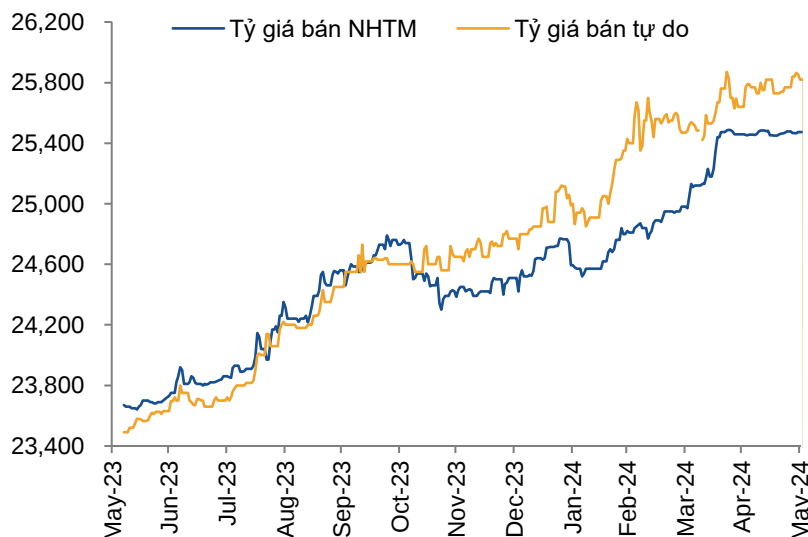


TỶ GIÁ USD/VND HẠ NHIỆT

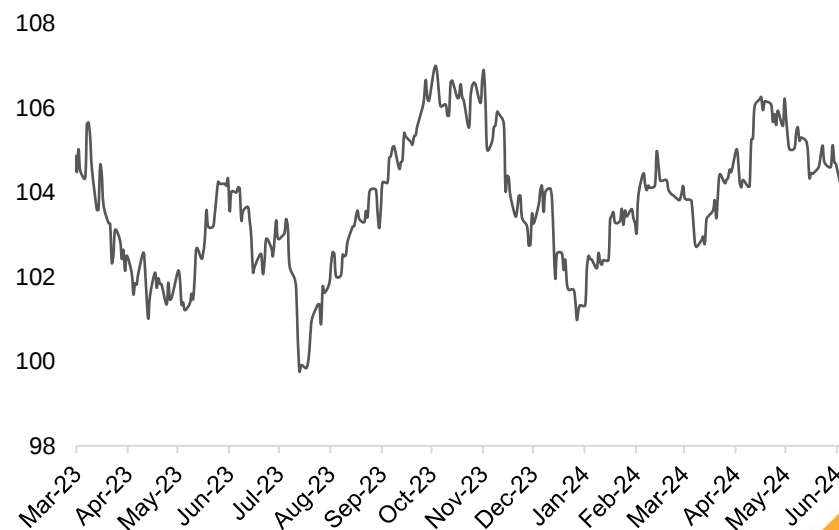
Tỷ giá được kiểm soát tốt trong tháng 5. Kể từ giữa tháng 4 tới nay, tỷ giá USD/VND được duy trì ổn định quanh mức 24,500đ. Bất chấp việc cán cân thương mại âm 1 tỷ USD trong tháng 5, sự can thiệp trực tiếp trên thị trường ngoại hối của NHNN đã thể hiện hiệu quả rõ rệt và giữ cho tỷ giá tháng 5 không biến động mạnh (+0.1% MoM).

Tuy nhiên, tỷ giá USD/VND vẫn còn khá cao và nhu cầu USD cho nhập khẩu tăng mạnh nếu tiếp diễn có thể sẽ khiến cho việc gia tăng dự trữ ngoại hối của NHNN gặp khó khăn và tạo thêm áp lực tỷ giá trong những tháng tiếp theo.

Tỷ giá tại NHTM VCB đi ngang trong tháng 5



Dollar Index tiếp đà giảm



Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Phòng Phân tích

Phạm Hoàng

Chuyên viên cao cấp

Email: phamhoang@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Trưởng Nhóm Chiến lược thị trường

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Đức Duy

Chuyên viên cao cấp

Email: duynd@psi.vn

Đồng Việt Dũng

Chuyên viên cao cấp

Email: dungdv@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Chuyên viên cao cấp

Email: levtn@psi.vn

Nguyễn Phú Trí

Chuyên viên

Email: trinp@psi.vn

Phòng Truyền thông

Bùi Đăng Thành

Trưởng Bộ phận Quan hệ Quốc tế

Email: thanhbd@psi.vn

Nguyễn Quỳnh Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangnq@psi.vn

Vũ Huyền Hà My

Chuyên viên cao cấp

Email: myvhh@psi.vn

Nguyễn Minh Quang

Chuyên viên cao cấp

Email: quangnm@psi.vn



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES INC.

PSI

LIÊN HỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999 - Website: www.psi.vn



Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969



Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521



Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng G và Tầng 1, Tòa nhà PVcomBank Đà Nẵng, Lô A2.1 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 389 9338
Fax: (84-236) 38 9933

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán.

Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.



www.psi.vn